**TUẦN 11**

**I. MỤC TIÊU:**

\* **Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Qua tranh ảnh, nhận biết được các vần đã học trong tuần ***(an, at, um, up, ươm, ươp, uôm)*** ; đọc đúng tiếng có các vần đã học.

- Nhìn tranh minh họa; tìm, đọc và viết đúng các từ chứa tiếng có vần đã học

- Nhìn chữ, ghép và đọc đúng từ chứa tiếng có vần đã học

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Lá buồm đỏ thắm*

- Viết đúng:

+ Các vần: ***an, at, um, up, ươm, ươp, uôm***

+ Các từ: ***giúp đỡ, hạt cườm, quả mướp, bàn ghế***

+ Câu: ***Cả nhà sum họp***.

- Nói - nghe chính xác để giới thiệu về các thành viên trong gia đình

\* **Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Biết hợp tác với bạn qua hình thức làm việc nhóm đôi

- Kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

- Khơi gợi tình yêu gia đình

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học lên màn hình.

- Tranh, ảnh, mẫu vật.

- Hình 8 quả bí ngô tương ứng 8 tiếng (Bài tập 3)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Kiểm tra:** - Em hãy kể tên những vần em đã được học trong tuần.- Nhận xét, bổ sung**2. Bài mới:****2.1. Giới thiệu bài:** **-** GV sử dụng kết quả của phần KTBC để giới thiệu bài**2.2. Hướng dẫn ôn tập:****a. Đố em (tr.47)**- GV chiếu nội dung phần ***Đố em*** hoặc giới thiệu tranh trong vở BT PTNL- Nêu yêu cầu của bài.**-** GV yêu cầu HS nhìn tranh nói tên từng sự vật.- GV yêu cầu HS nói lần 2 (chỉ không theo thứ tự)- Những tiếng em vừa nói có vần gì mà chúng ta đã học?- Nhận xét, bổ sung.***\* Lưu ý***: Nêu HS không tìm đủ GV có thể gợi ý/ giúp đỡ (viết các chữ ghi tiếng đó lên bảng để HS nhận biết)- GV cho HS thực hành nối vào vở bài tập PTNL**b. Luyện đọc****Bài 1 (tr.47)**- GV chiếu nội dung bài tập 2. Yêu cầu HS quan sát để nắm nội dung tranh.- GV nêu yêu cầu của bải tập: Tô màu vào vòm lá có vần đã học. Đọc các vần đó.- Yêu cầu HS làm việc cá nhân, tự tô màu vào các vần đã học- Yêu cầu HS nêu trước lớp xem em đã tô màu những vần nào?- Gọi HS đọc lại các vần đã học**Bài 2 (tr.48)** - GV nêu yêu cầu bài tập: Điền vào chỗ trống ***um*** hoặc ***up***. Đọc các từ em vừa hoàn thành- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, quan sát tranh và các từ còn khuyết, chọn ***um*** hoặc ***up*** để điền vào chỗ khuyết- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp***Đáp án đúng:***+ Ch**um**+ Gi**úp** mẹ+ Ch**ùm** nho- GV nhận xét, tuyên dương- Viết nhanh 3 từ vừa tìm được lên bảng, cho HS đọc lại**Bài 3 (tr.47)**- GV nêu yêu cầu: Ghép ô chữ cho phù hợp. Đọc từ ngữ ghép được- Cho HS đọc thầm các tiếng có trong từng quả bí ngô- Tổ chức trò chơi “Ghép bạn”+ ***Luật chơi:*** Hình bí ngô chứa các tiếng được đặt trong 1 cái rổ. Khi có lệnh “Bắt đầu”, HS nhanh tay lấy một tấm, sau đó tìm bạn sao cho khi ghép lại được một từ có nghĩa. Cặp nào ghép đúng và nhanh nhất sẽ thắng.+ Gọi 8 HS theo tinh thần xung phong để tham gia trò chơi+ 8 bạn chơi, lớp cổ vũ, làm trọng tài- Nhận xét, tuyên dương- Đính các từ vừa tìm được lên bảng, cho HS đọc lại: *thợ nhuộm, rườm rà, quả muỗm, ướp cá*- Giải nghĩa các từ vừa tìm được **Bài 4 (tr.47)**- GV nêu yêu cầu bài tập: Viết tiếng có vần ***an*** hoặc ***at*** vào cỗ trống. Đọc các từ em viết.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, quan sát tranh và tìm tiếng thích hợp (có vần ***an*** hoặc ***at***) điền vào chỗ trống- Tổ chức cho các nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp- GV nhận xét, chốt đáp án:+ Nhà sàn+ San hô+ Bờ cát+ Hạt cườm- Cho HS đọc lại các từ vừa tìm được- GV giải nghĩa các từ vừa tìm được**Bài 5 (tr.48)** - GV nêu yêu cầu bài tập: Đọc các câu và trả lời câu hỏi- GV đọc mẫu- Cho HS luyện đọc từ ngữ: ***lá buồm, tôm hùm, đàn bướm, diêm dúa, trầm trồ***- GV cho HS luyện đọc câu- Thi đọc cả bài- GV hỏi: Bạn của cá thu là ai?🡪 *Cá thu là bạn của tôm hùm***c. Luyện viết** - GV yêu cầu HS nhìn vào VBT PTNL tr.48, nêu nhiệm vụ của phần ***Luyện viết***.- GV cùng HS nhận xét chốt nhiệm vụ:.**\* Hướng dẫn viết và viết mẫu:**- Em hãy nêu cấu tạo và độ cao của các con chữ trong các vần cần viết- GV viết mẫu, vừa viết vừa nói lại quy trình viết.- Cho HS luyện viết bảng con.- Nhận xét, sửa sai.- Cho HS luyện viết vở. GV theo dõi, uốn nắn, giúp đỡ HS.**-** Chấm- chữa bài- nhận xét.**d. Luyện nghe-nói (tr.50)**- GV trình chiếu nội dung bài tập yêu cầu HS quan sát.- GV nêu yêu cầu của bài tập: Nhà em có những ai?- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi nói cho nhau nghe về xem trong gia đình bạn có những ai?- Cho HS chia sẻ trước lớp, giới thiệu các thành viên trong gia đình mình. GV khuyến khích HS tự nói theo lời của mình, không áp đặt câu chữ- GV cùng HS nhận xét **3. Củng cố, dặn dò**- Em hãy nêu lại các nội dung đã ôn tập.- Nhận xét giờ học, tuyên dương các HS tích cực- Dặn dò HS ôn bài và chuẩn bị bài sau. | - HS kể: ***an, at, um, up, ươm, ươp, uôm***.- HS lắng nghe**\* HĐ cả lớp.**-HS quan sát tranh, nắm yêu cầu của bài tập.- HS nhắc lại yêu cầu: Nối vần với hình thích hợp**-** HS thực hiện: *đàn, (thuyền) buồm, bươm bướm, cướp (cờ), chùm (vải), búp (trà), hạt (đậu)*- HS thực hiện- HS trả lời: tiếng *đàn* chứa vần *an*, tiếng *buồm* chứa vần *uôm*, ….- HS nhận xét bạn- HS nối theo yêu cầu của bài**\* HĐ cá nhân**- HS quan sát tranh.- HS nêu lại yêu cầu của bài tập.- HS tô màu- HS nêu trước lớp, HS khác nhận xét, bổ sung nếu có- HS đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh**\* Hoạt động nhóm đôi**- HS nhắc lại yêu cầu bài tập- HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành nhiệm vụ mà GV giao- HS chia sẻ trước lớp, nhóm khác nhận xét, góp ý- HS đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh**\* Hoạt động cả lớp**- Lắng nghe yêu cầu- Đọc thầm các tiếng- Tham gia trò chơi- Nhận xét - Đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh- HS thực hiện theo sự tổ chức của GV\* **HĐ nhóm đôi**- Lắng nghe yêu cầu- Thảo luận nhóm đôi, tìm tiếng thích hợp (có vần ***an*** hoặc ***at***) điền vào chỗ trống- Vài nhóm chia sẻ kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung- Lắng nghe- Đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh- HS thực hiện theo sự tổ chức của GV- HS lắng nghe yêu cầu- Theo dõi, chỉ tay vào từng chữ- Luyện đọc từ (cá nhân, nhóm, đồng thanh)- Luyện đọc theo nhóm 4- HS thi đọc- Đọc thầm bài Tập đọc và trả lời câu hỏi.**\* HĐ cá nhân**- HS nêu nhiệm vụ.- HS khác nhận xét và bổ sung cho bạn.- HS nêu: + Vần ***an*** gồm chữ ***a*** và chữ ***n***, chữ ***a*** cao 2 li và chữ ***n*** cũng cao 2 li+….- HS quan sát, nắm lại quy trình viết.- HS luyện viết bảng con.- HS sửa sai theo hướng dẫn của GV- HS thực hành - viết vở.\* **HĐ nhóm đôi**- HS lắng nghe, nhớ yêu cầu của bài.- Nhắc lại yêu cầu- HS thực hiện: nói cho nhau nghe, mỗi bạn nói 1 lần.- HS chia sẻ trước lớp- HS khác nhận xét.- HS nêu lại.- HS lắng nghe. |